

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI NĂM HỌC 2024-2025

MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP:7

- Thời điểm kiểm tra: Tuần 9- Thời gian làm bài: 45 phút.

- Hình thức kiểm tra: *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 50% trắc nghiệm, 50% tự luận).*

- Cấu trúc: *Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.*

+ *Phần trắc nghiệm: 5,0 điểm + Phần tự luận: 5,0 điểm*

	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng				
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian	Điểm	% tổng điểm
			Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	TN	TL			
1	I1. Giới thiệu về trồng trọt	Vai trò của trồng trọt	1	1,5	1TL	5,0					1	1	6,5	1,33	20
		Một số phương pháp trồng trọt	1	1,5							1		1,5	0,33	
		Các nhóm cây trồng			1	1,5					1		1,5	0,33	
2	2. Làm đất trồng cây	Thành phần của đất	1	1,5							1		1,5	0,33	26,7
		Bón phân lót	1	1,5							1		1,5	0,33	
		Làm đất,					1TL	8				1	8,0	2,0	
3		Kỹ thuật gieo trồng	1	1,5					1TL	5,0	1	1	6,5	1,33	36,7

	3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng	Chăm sóc cây	2	3,0	1	1,5					3		4,5	1,0	
		Phòng trừ sâu bệnh	1	1,5	1TL	4,5					1	1	6,0	1,33	
4	4. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt	Một số phương pháp thu hoạch	2	3,0							2		3,0	0,67	6,7
5	5. Nhân giống vô tính cây trồng	Các phương pháp nhân giống	2	3,0	1	1,5					3		4,5	1,0	10,0
Tổng			12	18	5 (3TN +2TL	14	1	8	1	5	15	4	45	10,0	100
Tỉ lệ (%)			40		30		20		10		50	50			100
Tỉ lệ chung (%)			70				30						100		100

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ của yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	. Giới thiệu về trồng trọt	1.1 Vai trò của trồng trọt	Nhận thức: Trình bày được vai trò, của trồng trọt, kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. Thông hiểu: - Hiểu được triển vọng của ngành trồng trọt - Hiểu được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam.	2(C12,13)	1TL(C19) 1(C3)		
	2. Làm đất trồng cây	Thành phần của đất	Nhận thức thành phần của đất trồng	1(C1)			
		Bón phân lót	– Mục đích của bón phân lót.	1(C5)			
		Làm đất	Vận dụng kiến thức vào thực tiễn trồng trọt .			1TL(C16)	
.3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng	Kỹ thuật gieo trồng	-Biết được kỹ thuật trồng trọt. -Vận dụng kiến thức vào thực tiễn gieo trồng.	1(C7)			1TL(C17)	
	Chăm sóc cây	Biết : yêu cầu kỹ thuật của chăm sóc cây trồng. Hiểu : kỹ thuật của chăm sóc cây trồng	2(C6,9)	1(C11)			
	Phòng trừ sâu bệnh	Biết phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng Hiểu phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng	1(C10)	1TL(C18)			

	4. Thu hoạch sản phẩm trồng trọt	Một số phương pháp thu hoạch	– Biết yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt. Hiểu thu hoạch sản phẩm trồng trọt	2(C14,15)			
	5. Nhân giống vô tính cây trồng	Các phương pháp nhân giống	– Biết được các phương pháp nhân giống cây trồng _ Hiểu được kĩ thuật giâm cành.	2(C2,4)	1(C8)		
	Tổng:			12	5	1	1
	Tỉ lệ			40%	30%	20%	10%

UBND HUYỆN THĂNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT
HỌ VÀ TÊN:.....
Lớp: 6/.....

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
Năm học 2024-2025
MÔN: Công nghệ 7
Thời gian: 45 phút. Đề A.

ĐIỂM:

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Em hãy chọn câu trả lời đúng trong những câu sau:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án															

Câu 1: Thành phần đất trồng gồm:

- A. phân khí, chất vô cơ, phân lỏng. B. phân khí, phân lỏng, chất hữu cơ.
C. phân khí, phân lỏng, phân rắn. D. phân rắn, chất hữu cơ, chất vô cơ.

Câu 2. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm sau:

- A. tốt hơn cây mẹ. B. giống với cây mẹ.
C. không tốt bằng cây mẹ. D. một nửa đặc điểm của mẹ.

Câu 3. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực?

- A. ngô , lúa, cà chua. B. ngô, khoai lang, khoai tây, lúa.
C. su hào, cải bắp, lúa. D. bông, cao su, tiêu.

Câu 4. Nhân giống vô tính thường áp dụng cho đối tượng cây trồng nào sau đây?

- A.cây ăn quả, cây rau. B. cây dài ngày.
C. cây ngắn ngày. D. cây ăn quả, cây hoa, cây cảnh.

Câu 5. Bón phân lót cho cây trồng có ý nghĩa gì?

- A. ức chế cỏ dại. B. bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kì ra hoa.
C. chuẩn bị sẵn “thức ăn” cho cây. D. bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kì đậu quả.

Câu 6. Khi nào cần dặm cây?

- A. Cây trồng bị thiếu ánh sáng. B. Cây mọc quá thưa.
C. Cây mọc quá dày. D. Cây trồng bị thừa dinh dưỡng.

Câu 7. Cây sắn được trồng bằng hình thức nào sau đây?

- A. trồng bằng cành. B. trồng bằng cây con. C. gieo hạt. D. trồng bằng củ.

Câu 8. Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phiến lá của cành giâm nhằm mục đích gì?

- A. Giúp cây tăng khả năng quang hợp. B. Kích thích cành giâm hình thành lá mới.
C. Kích thích cành giâm nhanh ra rễ. D. Giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.

Câu 9. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. buổi sáng sớm hoặc buổi trưa. B. buổi trưa hoặc buổi chiều muộn.
C. vào bất kì thời gian nào trong ngày. D. buổi sáng sớm hoặc chiều muộn.

Câu 10. Mô tả nào sau đây là của biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại bằng phương pháp thủ công?

- A. dùng bẫy đèn, bả độc để diệt sâu hại. B. sử dụng thuốc hóa học.
C. sử dụng các sinh vật có lợi D. vệ sinh đồng ruộng.

Câu 11. Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lí cho cây trồng có tác dụng gì sau đây?

- A. tiêu diệt sâu, bệnh hại cây trồng. B. tăng sức chống chịu sâu, bệnh hại của cây trồng.
C. xua đuổi sâu, bệnh hại cây trồng. D. tránh thời kì sâu, bệnh hại phát triển mạnh.

Câu 12. Nhóm cây trồng nào sau đây là cây công nghiệp?

- A. cà phê, cao su. B. cao su, cam. C. hoa hồng, hoa lan. D. bưởi, nhãn.

UBND HUYỆN THĂNG BÌNH TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT HỌ VÀ TÊN:..... Lớp: 6/.....	KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I Năm học 2024-2025 MÔN: Công nghệ 7 Thời gian: 45 phút. Đề B.	ĐIỂM:
----------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Em hãy chọn câu trả lời đúng trong những câu sau:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đáp án															

Câu 1. Bón phân lót cho cây trồng có ý nghĩa gì?

- A. chuẩn bị sẵn “thức ăn” cho cây. B. bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kì ra hoa.
 C. ức chế cỏ dại. D. bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kì đậu quả.

Câu 2. Nhân giống vô tính thường áp dụng cho đối tượng cây trồng nào sau đây?

- A. cây ăn quả, cây rau. B. cây dài ngày.
 C. cây ngắn ngày. D. cây ăn quả, cây hoa, cây cảnh.

Câu 3. So với phương thức trồng trọt trong nhà có mái che, phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên có ưu điểm nào sau đây?

- A. Việc chăm sóc cây trồng diễn ra thuận lợi hơn.
 B. Cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao hơn.
 C. Đơn giản, dễ thực hiện, có thể thực hiện trên diện tích lớn.
 D. Giúp bảo vệ cây trồng tốt hơn.

Câu 4. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm sau

- A. tốt hơn cây mẹ. B. giống với cây mẹ.
 C. không tốt bằng cây mẹ. D. một nửa đặc điểm của mẹ.

Câu 5: Thành phần đất trồng gồm:

- A. phần khí, chất vô cơ, phần lỏng. B. phần khí, phần lỏng, chất hữu cơ.
 C. phần khí, phần lỏng, phần rắn. D. phần rắn, chất hữu cơ, chất vô cơ.

Câu 6. Nên tưới nước cho cây trồng vào thời gian nào trong ngày?

- A. buổi sáng sớm hoặc buổi trưa. B. buổi trưa hoặc buổi chiều muộn.
 C. vào bất kì thời gian nào trong ngày. D. buổi sáng sớm hoặc chiều muộn.

Câu 7. Cây sắn được trồng bằng hình thức nào sau đây ?

- A. gieo hạt. B. trồng bằng cây con. C. trồng bằng cành. D. trồng bằng củ.

Câu 8. Trong kĩ thuật giâm cành, việc cắt bớt phiến lá của cành giâm nhằm mục đích gì?

- A. Giúp cây tăng khả năng quang hợp. B. Kích thích cành giâm hình thành lá mới.
 C. Kích thích cành giâm nhanh ra rễ. D. Giảm sự thoát hơi nước của cành giâm.

Câu 9. Khi nào cần dặm cây?

- A. Cây trồng bị thiếu ánh sáng. B. Cây mọc quá thưa.
 C. Cây mọc quá dày. D. Cây trồng bị thừa dinh dưỡng.

Câu 10. Mô tả nào sau đây là của biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại bằng phương pháp thủ công?

- A. vệ sinh đồng ruộng. B. sử dụng thuốc hóa học.
 C. sử dụng các sinh vật có lợi. D. dùng bẫy đèn, bả độc để diệt sâu hại.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM.

A. Trắc nghiệm (5 điểm) Mỗi câu 0.33 đ)

Em hãy khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Đề 1	C	B	B	D	C	B	A	D	D	A	B	A	C	A	A
Đề 2	A	D	C	B	C	D	C	D	B	D	B	A	B	A	B

B. Tự luận: (5 điểm)

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
1	Các khâu làm đất và mục đích: a. Cày đất - Tăng bề dày lớp đất trồng - Chôn vùi cỏ - Làm đất tơi xốp - Thoáng khí.	0.5đ
	b. Bừa và đập đất. - Làm nhỏ đất - Thu gom cỏ dại trong ruộng - Trộn đều phân bón - San phẳng ruộng.	0.5đ
	c. Lên luống. - Dễ chăm sóc - Chống ngập úng - Tạo tầng dày cho cây sinh trưởng, phát triển.	0.5đ
	d. Bón phân lót: Chuẩn bị sẵn dinh dưỡng cho cây	0,5 đ
2	Vì sao trồng rau lang không trồng bằng củ mà trồng bằng thân? Vì khoai lang trồng bằng dây sẽ rút ngắn thời gian sinh trưởng, sớm thu hoạch, còn trồng bằng củ thời gian sinh trưởng dài hơn.	1.0đ
3	Biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng -Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh -Biện pháp thủ công - Biện pháp hoá học. - Biện pháp sinh học và kiểm dịch thực vật.	0.25đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ
4	- Những lợi thế gì để phát triển ngành trồng trọt: - Điều kiện khí hậu nhiệt đới, địa hình đa dạng thuận lợi cho sự phát triển nhiều loại cây trồng khác nhau.	0.33đ

	<p>- Việt Nam có truyền thống nông nghiệp, nông dân cần cù, thông minh, có kinh nghiệm trong trồng trọt.</p> <p>- Nhà nước quan tâm có chính sách phát triển nông nghiệp, áp dụng khoa học kỹ thuật hiện đại trong trồng trọt.</p>	<p>0.33đ</p> <p>0.34đ</p>
--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------